TUẦN : 12 TIẾT : 12

Ngày dạy: 21/11/2022– 26/11/2022 Lớp dạy: Khối 8

**BÀI 9: ÁP SUẤT KHÍ QUYỂN (THỰC NGHIỆM SÁNG TẠO)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng và thái độ:**

- HS hiểu được sự tồn tại của áp suất khí quyển là do không khí cũng có trọng lượng gây ra, áp suất khí quyển tác dụng lên trái đất và mọi vật trên trái đất theo mọi phương.

- Kỹ năng: hợp tác, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, thực hành thí nghiệm, giải thích được một số hiện tượng thực tế có liên quan đến áp suất khí quyển.

- Thái độ: yêu thích môn học, hoàn thiện ý thức: giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà, tự giác rèn luyện sức khỏe, bảo vệ môi trường.

**2. Định hướng phát triển năng lực:**

- Năng lực tự học, năng lực hợp tác, năng lực giao tiếp, năng lực quan sát, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực tính toán, năng lực vận dụng kiến thức vào cuộc sống.

**3. Phương pháp dạy học:**

- Phương pháp: hợp tác nhóm, thí nghiệm trực quan.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:**

- Giáo án điện tử.

- Bộ thí nghiệm gồm: miếng hút nhựa, miếng gỗ dài 10 x 40 cm, 100 chai nước suối loại 0,5 l, túi nilon loại lớn, 2 bán cầu, miếng cao su, dây kéo co, bơm hút chân không.

**2. Học sinh (mỗi nhóm):**

- Ly nhựa, miếng giấy kiếng.

- Chai nước suối, compa, khay nhựa

- Bảng nhóm.

**III. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**1. Ổn định lớp:**(1phút)

**2. Kiểm tra bài cũ:** (3 phút)

* Câu hỏi 1: Có một chậu nước, một cái ống hút và một túi zip đựng rau củ. Hãy tìm cách hút không khí bên trong túi zip ra, để bảo quản cho rau củ trong túi túi này. Giải thích cách làm ?
* Đáp áp: Ứng dụng kiến thức bài áp suất chất lỏng để thực hiện và giải thích.
* Giáo viên giáo dục đạo đức: Giúp cha mẹ làm việc nhà.

**3. Bài mới:**

**\* Hoạt động 1: Đặt vấn đề** (1 phút)

- Gv: Một chai nước suối mở nắp bị thủng một lỗ nhỏ, nước bị chảy ra ngoài.

Khi vặn chặt nắp chai lại thì nước không bị chảy ra nữa. Tại sao thế ?

**\* Hoạt động 2: Chứng tỏ sự tồn tại của áp suất khí quyển (10p)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS | Nội dung |
| - GV giới thiệu về lớp không khí bao bọc xung quanh Trái Đất.  - Không khí có trong lượng không ? Vì sao?  - Từ đó, Gv giới thiệu về áp suất khí quyển.  - GV: Để chứng tỏ sự tồn tại của áp suất khí quyển và áp suất này tác dụng theo phương nào, chúng ta tiến hành 1 số thí nghiệm sau.  -Gv tổ chức thi đua giữa các nhóm, thống nhất cách cho điểm và thời gian thực hiện các thí nghiệm.  Y/c làm thí nghiệm:  **THÍ NGHIỆM 1:**  Bằng các dụng cụ sau: Hãy đổ nước vào tới mức được đánh dấu trên ly thủy tinh. Tìm cách lật úp ly lại mà không làm đổ nước ra ngoài. Giải thích hiện tượng đó.  -Gv: nhận xét, cho điểm.  **THÍ NGHIỆM 2:**  Giải thích thí nghiệm đầu bài: Nếu chưa đậy chặt nắp chai, nước từ lỗ thủng sẽ chảy ra ngoài ?  Tại sao nước lại không chảy ra nữa, khi ta vặn chặt nắp chai ?  -Gv: nhận xét, cho điểm.  -Qua các thí nghiệm trên,áp suất khí quyển tác dụng lên mọi vật theo những phương nào ? | - HS: có,vì không khí cũng chịu tác dụng của lực hút Trái Đất.  - HS làm thí nghiệm 1 theo nhóm và giải thích hiện tượng quan sát được.  - Học sinh tự nhận xét, phản biện nhóm.  - HS làm thí nghiệm 2 theo nhóm và giải thích hiện tượng quan sát được.  - Học sinh tự nhận xét, phản biện nhóm.  - HS trả lời | I. **Sự tồn tại của áp suất khí quyển:**  1. Thí nghiệm 1:  2. Thí nghiệm 2:  Nhận xét:  Trái Đất và mọi vật trên Trái Đất đều chịu tác dụng của áp suất khí quyển theo mọi phương. |

**\*Hoạt động 3*:* Tìm hiểu về độ lớn của áp suất khí quyển (5p)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Gv giới thiệu thí nghiệm Tô-ri-xe-li như H6 trong sgk.  - Sau đó Gv thông tin: Phần nội dung này giảm tải, học sinh về nhà tự nghiên cứu .  - GV thông báo: kết quả thí nghiệm To -ri - xe – li về độ lớn của áp suất khí quyển:  -Áp suất khí quyển bằng áp suất của cột thủy ngân trong ống Torixeli.  -Người ta thường dùng mmHg làm đơn vị đo áp suất khí quyển. | * Hs lắng nghe, ghi nhận | **II. Độ lớn của áp suất khí quyển:**  1. Thí nghiệm To -ri - xe - li:  2. Độ lớn của áp suất khí quyển:  -Áp suất khí quyển bằng áp suất của cột thủy ngân trong ống Torixeli.  -Người ta thường dùng mmHg làm đơn vị đo áp suất khí quyển. |

**\* Hoạt động 4: Vận dụng** (20 phút)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| - Gv tổ chức các trò chơi để cho học sinh thấy được áp suất khí quyển mạnh thế nào:  1. Gánh nước  2. Ai khỏe hơn học sinh lớp 8. (giáo dục sức khỏe)   * Gv giới thiệu một số ví dụ về sự tồn tại của áp suất khí quyển trong thực tế. * Cho học sinh quan sát clip về tầm quan trọng của khí quyển, giáo dục kiến thức môi trường. | - Hs phân nhóm, tham gia vào hoạt động.   * Hs quan sát, tiếp thu * Hs quan sát, tiếp thu | **III. Vận dụng**  - Trò chơi.  - Một số ví dụ về sự tồn tại của áp suất khí quyển trong thực tế.  - Quan sát clip về tầm quan trọng của khí quyển, giáo dục kiến thức môi trường. |

**4. Củng cố** (3 phút).

* Trái Đất và mọi vật trên Trái Đất đều chịu tác dụng của áp suất khí quyển theo mọi phương.

- Áp suất khí quyển bằng áp suất của cột thủy ngân trong ống Tô-ri-xe-li, do đó người ta thường dùng mmHg làm đơn vị đo áp suất khí quyển.

**5. Hướng dẫn về nhà** (2 phút).

- Học ghi nhớ, làm bài tập từ 9.3 đến 9.6 SBT vật lý 8.

- Chuẩn bị trước bài “Lực đẩy Ác-si-mét”

**RÚT KINH NGHIỆM GIỜ DẠY:**

* Dặn HS mang theo các chai nước 500ml để chơi các trò chơi: chứng minh tồn tại ASKQ. GV chuẩn bị đồ dùng 2 bán cầu như TN3 SGK
* Dạy theo Định hướng giáo dục STEM

**Kí duyệt giáo án**

**Ngày….tháng…..năm…..**